

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4 (NĂM 2019)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4;
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 ngày 03/5/2019,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tình hình SXKD năm 2018; triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 tại báo cáo số 21/BC-HĐQT ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty, với một số nội dung chính sau:

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	160	195,5	122%
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	520	389,45	75%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	300	166,83	56%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	16,5	73,859	447,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12	3,942	33%
6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	203,117	198,609	98%
7	Chi trả cổ tức (dự kiến)	%/năm	≥ 5	3	60%
8	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr. đồng	5,75	5	87%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Giá trị đầu tư : 190 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : 430 tỷ đồng.
- Doanh thu : 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 15 tỷ đồng.
- Nộp Ngân sách : 20 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu : ≥ 206 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : ≥ 7 triệu đồng/người/tháng.
- Chi trả cổ tức : ≥ 5 %/năm.

1.3. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Đẩy mạnh công tác đầu tư, kinh doanh phát triển các dự án hiện có, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội. Tập trung nghiên cứu tìm kiếm dự án mới có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa và tìm kiếm công trình xây lắp (tham gia đấu thầu) nhằm đảm bảo việc làm, hiệu quả trong SXKD, nâng cao đời sống, thu nhập cho CBNV và người lao động trong đơn vị năm 2019 và các năm tiếp theo;

- Tập trung quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, hạng mục công trình thuộc các dự án đầu tư do Công ty làm chủ đầu tư theo đúng kế hoạch đề ra; tiếp tục tổ chức cho đấu thầu ra bên ngoài một số gói thầu xây lắp thuộc các dự án để lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực về mọi mặt, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án đề nghị Tổng công ty xem xét thoái phần vốn Nhà nước của Tổng công ty tại Công ty từ 51% xuống dưới 30% hoàn thành trong Quý III/2020;

1.4. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp tổ chức thực hiện năm 2019

a. Đối với lĩnh vực đầu tư.

- *Dự án Khu đô thị sinh thái hai bờ Sông Đơ:*

+ Tập trung quyết liệt để GPMB dứt điểm toàn bộ phần diện tích còn lại của phân kỳ 2 trong Quý II/2019;

+ Tập trung quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ thi công các gói thầu HTKT (san nền, đường giao thông, TNM, TNT) phân kỳ 2+3+4 theo đúng kế hoạch phê duyệt; chuẩn bị các điều kiện liên quan để triển khai thi công HTKT phân kỳ 2 trong Quý II/2019; tổ chức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu thi công các gói thầu: cấp điện, điện chiếu sáng, cấp nước phân kỳ 3+4 trong Quý II/2019 để tổ chức triển khai thi công trong Quý III/2019;

+ Tập trung bằng mọi giải pháp để kinh doanh dứt điểm 20 căn hộ xây thô LK8 chậm nhất trong Quý II/2019; xây dựng phương án kinh doanh trình HĐQT Công ty phê duyệt để triển khai kinh doanh phân kỳ 3+4 trong Quý II/2019; quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn bộ công tác kinh doanh HTKT phân kỳ 3+4 trong năm 2019; tập trung thu hồi công nợ còn tồn đọng các sản phẩm đã kinh doanh thuộc phân kỳ 1 trong Quý II/2019 và làm sổ đỏ để bàn giao cho khách hàng;

+ Làm việc với UBND thành phố Sầm Sơn và các ngành liên quan để xác định tiền sử dụng đất phải nộp đối với phân kỳ 2+3+4 và chuẩn bị nguồn tài chính để nộp hoàn chỉnh tiền sử dụng đất phân kỳ 2+3+4 theo kế hoạch;

+ Hoàn thành thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500 trong Quý II/2019;

+ Hoàn chỉnh các thủ tục về công tác chuẩn bị đầu tư (TKBVTC và dự toán các công trình, hạng mục công trình: Cảnh quan kiến trúc dự án; khuôn viên cây xanh CX01-CX03-CX04-CX05; 2 cầu bắc qua sông trong dự án; mẫu căn hộ biệt thự và liên kết,... phân kỳ 2) trình HĐQT Công ty phê duyệt để triển khai thực hiện theo kế hoạch;

- *Dự án khu nhà ở cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa*: Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư, thủ tục giao đất, cấp giấy phép xây dựng trong Quý I/2019; tập trung làm việc với Ngân hàng để vay vốn cho dự án và chuẩn bị các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công dự án vào cuối Quý II, đầu quý III/2019.

- *Dự án phát triển nhà ở Lô 2, Lô 3 Quảng Hưng*: Hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị đầu tư, nộp tiền sử dụng đất, giao đất đợt 1, cấp giấy phép xây dựng, thủ tục chuyển nhượng dự án, làm việc với các Ngân hàng để vay vốn cho dự án và chuẩn bị các điều kiện liên quan để tổ chức khởi công dự án trong Quý III/2019; tiếp tục tập trung GPMB dứt điểm phần diện tích còn lại của dự án chậm nhất trong Quý IV/2019.

- *Dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn*:

+ Giải quyết dứt điểm các tồn tại về công tác GPMB; tập trung giải quyết các thủ tục, điều kiện liên quan để thanh toán tiền thuê đất theo đúng tinh thần hợp đồng đối với Công ty Minh Nguyên, Công ty Phú Nông và Công ty ATĐ,v.v...;

+ Tập trung chỉ đạo triển khai thi công tuyến giao thông N8 theo đúng kế hoạch đấu thầu đã phê duyệt; tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng HIKT trình HĐQT Công ty phê duyệt để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư; lập phương án thiết kế hệ thống trạm xử lý nước thải dự án trình phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch.

+ Đẩy mạnh công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào KCN; năm 2019 quyết tâm phần đầu thu hút từ 3-4 doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp.

- *Dự án chung cư TNT tại Lô C5*: Tập trung bằng mọi giải pháp để tổ chức kinh doanh, làm sổ đỏ để bàn giao căn hộ cho khách hàng và thu hồi vốn các sản phẩm còn lại của dự án chậm nhất trong Quý II/2019; hoàn chỉnh các thủ tục liên quan trình Sở Xây dựng thẩm định giá bán căn hộ trong Quý II/2019 và quyết toán vốn đầu tư dự án theo quy định trong Quý III/2019.

- *Dự án chung cư cao tầng Phú Sơn*: Tập trung bằng mọi giải pháp để tổ chức kinh doanh, làm sổ đỏ để bàn giao căn hộ cho khách hàng và thu hồi vốn các sản phẩm còn lại của dự án chậm nhất trong Quý II/2019; lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán dự án và quyết toán vốn đầu tư dự án theo quy định trong Quý III/2019.

- *Dự án Trung tâm điều hành Khu B, KCN Bim Sơn:* Hoàn thành thủ tục để thuê đất phần diện tích ngoài mốc giới trả tiền một lần trong 50 năm (= 3.600 m²) và phần diện tích ngoài mốc giới trả tiền hàng năm (7.400 m²) trong Quý III/2019; xây dựng phương án kinh doanh, khai thác trình HĐQT Công ty phê duyệt trong Quý II/2019; tìm kiếm kêu gọi các doanh nghiệp để cho thuê toàn bộ hạ tầng dự án trong năm 2019;

- *Dự án Khu biệt thự tây Nguyễn Đức Cảnh và dự án Khu dân cư khu phố 6 - Bim Sơn:* Tập trung bàn giao hệ thống cấp nước, cấp điện, hạ tầng kỹ thuật cho chính quyền địa phương quản lý theo quy định; hoàn chỉnh nộp tiền sử dụng đất tăng lên do điều chỉnh quy hoạch; hồ sơ thủ tục liên quan để cấp sổ đỏ cho khách hàng; kiểm toán dự án và quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành trong Quý III/2019;

- Ngoài ra phải tập trung nghiên cứu thêm một số dự án có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và các vùng kinh tế trọng điểm để đảm bảo việc làm cho năm 2019 và các năm tiếp theo.

b. Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh thu hồi vốn tại các dự án đang thực hiện nhằm thu hồi vốn đảm bảo phục vụ hoạt động SXKD có hiệu quả;

- Tổ chức tham gia đấu thầu các công trình bên ngoài phù hợp với năng lực của Công ty, phấn đấu đạt giá trị từ 50 tỷ đồng trở lên.

c. Đối với lĩnh vực tài chính.

Xây dựng cụ thể kế hoạch tài chính dài hạn, trung hạn, ngắn hạn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty báo cáo HĐQT Công ty thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 phê duyệt làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

d. Đối với công tác tổ chức và đổi mới phát triển doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy, bổ sung nhân sự đối với một số đơn vị tham mưu, đơn vị sản xuất trực thuộc đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ và cơ chế, chính sách có liên quan cho phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành trình HĐQT Công ty phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện chậm nhất trong Quý II/2019.

2. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2018; phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty tại báo cáo số 22/BC-HĐQT ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả kinh doanh của Công ty; về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2018; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2018; phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2019 tại báo cáo số 23/BC-HUD4 ngày 22/4/2019 của Ban kiểm soát Công ty.

4. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả một số chỉ tiêu tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán tại Báo cáo số 24/BC-HĐQT ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty, với một số nội dung chính sau:

TT	Thực hiện	Kế hoạch năm 2018 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	% TH/KH
1	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	300.000	166.830	56%
	- Doanh thu xây lắp	67.550	13.729	20%
	- Doanh thu kinh doanh nhà và hạ tầng	209.500	146.805	70%
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.450	3.473	78%
	- Doanh thu kinh doanh vật liệu	13.500	1.342	10%
	- Doanh thu tài chính và Thu nhập khác	5.000	1.481	30%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.000	3.942	33%
3	Tổng LN sau thuế	9.600	3.381	35%
4	Mức trích khấu hao TSCĐ + TBTC	2.905	2.352	81%
5	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	6,4%	2,3%	36%
6	Vốn chủ sở hữu	203.117	198.609	98%
7	Thuế phải nộp	20.000	9.901	50%
8	Nộp ngân sách nhà nước	16.000	6.123	38%
9	Tổng quỹ lương	16.506	6.602	40%
10	Lao động bình quân cả năm	120	109	92%
11	Thu nhập BQ người/tháng	5,75	5	87%

5. Thống nhất thông qua Tờ trình số 25/TTr-HUD4 ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2018:

5.1. Lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2018 trong Báo cáo tài chính riêng là: 5.231.326.186 đồng (trong đó: Lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước là: 1.850.018.795 đồng; lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 là: 3.381.307.391 đồng).

5.2. Về chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối năm 2018: 5.231.326.186 đồng
- Tổng lợi nhuận được phân phối : 5.231.326.186 đồng
- Phân phối như sau:
- + Chi trả cổ tức bằng tiền (3%/cổ phần) : 4.500.000.000 đồng
- + Chi thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành : 56.400.000 đồng
- + Quỹ phúc lợi : 674.926.186 đồng

5.3. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty thay đổi khi kiểm tra quyết toán của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì số liệu tăng (giảm) sẽ được điều chỉnh vào số dư đầu kỳ của năm tài chính 2019 và sẽ được thuyết minh vào báo cáo tài chính năm 2019.

6. Thống nhất thông qua Tờ trình số 26/TTr-HUD4 ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị về mức chi thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2018; kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và BKS Công ty năm 2019:

6.1. Mức chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2018:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gồm: ông Đồng Phạm Bình, ông Nguyễn Việt Hùng, ông Lê Đỗ Thắng, bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, bà Nguyễn Thị Hoa là những người trực tiếp tham gia quản lý, điều hành, làm việc tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty nên không chi trả thù lao.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm: ông Lê Quang Hiệp, Chủ tịch HĐQT; ông Đoàn Văn Thanh, Thành viên HĐQT; bà Lê Thị Mậu, Thành viên Ban kiểm soát, mức chi cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm	Thời gian tham gia HĐQT, BKS	Mức thù lao/ tháng (VNĐ)	Tổng mức thù lao/ năm (VNĐ)	Ghi chú
1	Lê Quang Hiệp	CT HĐQT	12 tháng	3.000.000	36.000.000	
2	Đoàn Văn Thanh	TV HĐQT	12 tháng	1.000.000	12.000.000	
3	Lê Thị Mậu	TV BKS	12 tháng	700.000	8.400.000	
Tổng cộng				4.700.000	56.400.000	

(Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, bốn trăm ngàn đồng chẵn).

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019.

- Đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát là thành viên chuyên trách, Công ty chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty, do đó đề nghị không chi trả thù lao.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty không chuyên trách, đề nghị chi trả thù lao với tổng số tiền thù lao là 180 triệu đồng. Tiền thù lao được chi trả 01 năm/lần. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Cán bộ của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị, số tiền trên được chuyển về Tổng công ty để Tổng công ty chi trả theo quy định của Tổng công ty. Mức thù lao chi trả trên là trước thuế, cá nhân chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

6.3. Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét, quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng chức danh.

7. Thống nhất thông qua Tờ trình số 27/TTr-HUD4 ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tài chính năm 2019 và thực hiện kết luận của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các dự án nhận ủy quyền của Tổng công ty:

7.1. Về kế hoạch tài chính năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng số vốn nhà nước	Triệu đồng	76.500
2	Tổng mức đầu tư	Triệu đồng	190.000
3	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	430.000
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	300.000
	- Doanh thu xây lắp	Triệu đồng	20.000
	- Doanh thu KD nhà và hạ tầng	Triệu đồng	265.139
	- Doanh thu vật liệu	Triệu đồng	2.134
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	2.727
	- Doanh thu tài chính và thu nhập khác	Triệu đồng	10.000
5	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	Triệu đồng	15.000
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Triệu đồng	12.000
7	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	Triệu đồng	10, %
8	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	206.110
9	Mức trích KHTSCĐ, TBTC	Triệu đồng	1.400
10	Lao động bình quân cả năm	Người	129
11	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	7,0
12	Tổng quỹ lương (không bao gồm tiền nhân công)	Triệu đồng	12.336
13	Thuế phải nộp	Triệu đồng	15.000
14	Tổng thuế nộp NS	Triệu đồng	20.000
15	Tổng nhu cầu vốn	Triệu đồng	430.000
	+ Hoạt động xây lắp	Triệu đồng	100.000

	+ KD Vật liệu	Triệu đồng	2.350
	+ KD nhà và hạ tầng	Triệu đồng	324.650
	+ KD Dịch vụ	Triệu đồng	3.000
	<i>Trong đó: Nhu cầu vốn vay ngân hàng + khác, phát hành trái phiếu</i>	<i>Tr đồng</i>	<i>291.325</i>
16	Cổ tức dự kiến	%/cổ phần	>=5

7.2. Về việc thực hiện kết luận của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các dự án nhận ủy quyền của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty điều chỉnh hồ sơ sổ sách kế toán phù hợp theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền; và thông qua phương án hạch toán vào lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019, trích nộp Tổng công ty HUD khoản lãi phát sinh đối với Dự án Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội (các Hợp đồng ủy quyền số 276/HĐ ngày 21/11/2008 giữa Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị với Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD4 về việc: Thực hiện đầu tư xây dựng và kinh doanh công trình tại các lô đất liền kề 30, 31, 32 thuộc dự án Khu đô thị mới Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội; phụ lục hợp đồng số 147/HUD-PLHĐ ngày 22/5/2009; phụ lục hợp đồng số 02/HUD-PLHĐ ngày 24/6/2009; phụ lục hợp đồng số 03/HUD-PLHĐ ngày 20/5/2010; phụ lục hợp đồng số 04/HUD-PLHĐ ngày 01/4/2011. Lãi chậm trả phát sinh thêm từ 26/5/2011 đến 31/12/2011 là: 4.247.406.127 đồng); và dự án thứ phát Khu đô thị mới Đông Sơn.

8. Thống nhất thông qua Tờ trình số 28/Tr-HUD4 ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 và ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nội dung công việc. Cụ thể:

8.1. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019: Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH PKF Việt Nam (Bộ Tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019 theo Quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)..

8.2. Về ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Để thuận lợi trong quá trình quản lý, chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các vấn đề phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, gồm:

a) Phê duyệt dự án đầu tư, tổng mức đầu tư dự án, tổng dự toán, quyết toán vốn đầu tư, phương án kinh doanh và các vấn đề khác có liên quan đối với các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đầu tư.

b) Phê duyệt các hợp đồng thi công xây lắp, hợp đồng kinh tế về mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay; chủ trương vay nợ nước ngoài (nếu có); phê duyệt phương án huy động vốn và phát hành trái phiếu phục vụ sản xuất kinh doanh.

c) Phê duyệt phương án tiền lương.

9. Thống nhất thông qua Tờ trình số 29/Tr-HUD4 ngày 22/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc cho thôi tham gia HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020, cụ thể:

- Thống nhất cho ông Đồng Phạm Bình, Phó chủ tịch HĐQT Công ty (đã nghỉ chế độ hưu trí) thôi tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Thống nhất cho bà Lê Thị Mậu, Thành viên Ban kiểm soát Công ty (đã nghỉ chế độ hưu trí) thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020.

10. Công nhận kết quả bầu cử bổ sung HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020, cụ thể:

- Bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020: Bà Nguyễn Thị Nhan, đạt $13.177.040 / 13.200.000$ cổ phần = 99,8 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

- Bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020: Bà Nguyễn Thị Yên, đạt $13.177.040 / 13.200.000 = 99,8$ % tổng số cổ phần tham dự Đại hội.

11. Đại hội tiếp thu và lĩnh hội toàn bộ ý kiến kiến phát biểu của cổ đông và xem xét bổ sung vào phương hướng nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2019.

12. Đại hội hoàn toàn thống nhất nội dung Nghị quyết và tiến hành thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 năm 2019 bằng phiếu biểu quyết, kết quả như sau:

- Đồng ý tán thành: 90/90 phiếu, sở hữu và đại diện $13.200.000 / 13.200.000$ cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội (Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 90/530 cổ đông, sở hữu và đại diện $13.200.000 / 15.000.000$ cổ phần, chiếm 88%)

- Không đồng ý : 0 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

- Ý kiến khác : 0 phiếu, tỷ lệ đạt 0%.

13. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể người lao động của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty HUD (để báo cáo);
- UBCK Nhà nước (để CBTT);
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (để CBTT);
- Website Công ty HUD4 (để công bố thông tin);
- Thành viên HĐQT, BKS (để thực hiện);
- Tất cả cổ đông Công ty HUD4 (để thực hiện);
- Toàn thể người lao động HUD4 (để thực hiện);
- Lưu hồ sơ Đại hội đồng cổ đông TN 2019;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

T/M CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Lê Quang Hiệp